

*Việt Trì, ngày 25 tháng 12 năm 2020*

Số: 409 /2020/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 557/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2020 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1998.

ĐKKHKT: Đội A, khu MB, phường MN, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1996

ĐKKHKT: Đội A, khu MB, phường MN, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Anh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về con chung:** Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Anh T thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh N, sinh ngày 8/3/2018. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Anh T thống nhất thỏa thuận giao con chung cho anh T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị X không phải đóng góp tiền nuôi con chung cùng anh T vì anh T tự nguyện không yêu cầu.

Không ai có quyền cản trở việc thăm nom con chung.

**Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Anh T thống nhất xác định vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

**Về nợ chung, công sức đóng góp gia đình:** Chị Nguyễn Thị X và anh Nguyễn Anh T thống nhất xác định vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

**Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Chị Nguyễn Thị X chịu cả số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

(Xác nhận chị Nguyễn Thị X đã nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2020/0000021 ngày 9 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị X số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành, được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.”.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP.Việt Trì;
- UBND phường MN;
- Chi cục THA dân sự TP Việt Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thom**